

Số: 03/2026/CV-TĐ

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 10 năm 2026

V/v xin đăng tải công khai thông tin dự án trên trang thông tin điện tử và lấy ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân có liên quan về tác động của công trình khai thác nước dự án thủy điện Đắk Lô 3

Kính gửi:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Kon Plông.

Căn cứ khoản 8 Điều 52 Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Điều 3 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; khoản 2 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Triển khai thực hiện các quy định nêu trên, Công ty TNHH thủy điện Đắk Lô 1-3 tổ chức công khai thông tin, lấy ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân có liên quan về tác động của công trình khai thác nước dự án thủy điện Đắk Lô 3 như sau:

1. Một số thông tin cơ bản về dự án công trình thủy điện Đắk Lô 3:

1.1 Tên tổ chức: Công ty TNHH thủy điện Đắk Lô 1-3.

- Tên dự án/công trình: Dự án thủy điện Đắk Lô 3.
- Tên, vị trí công trình

Công trình thủy điện Đắk Lô 3 được xây dựng trên suối Nước Chè (thuộc sông Đắk Sê Lô), thuộc xã Kon Plông, tỉnh Quảng Ngãi. Tọa độ địa lý các hạng mục công trình:

- | | |
|--------------|--|
| + Tuyến đập: | 108°21'16'' Kinh độ Đông
14°46'43'' Vĩ độ Bắc |
| + Nhà máy: | 108°23'27'' Kinh độ Đông
14°48'04'' Vĩ độ Bắc |

1.2 Nguồn nước khai thác:

Công trình thủy điện Đắk Lô 3 xây dựng khai thác nguồn nước trên suối Nước Chè. Suối Nước Chè là thượng nguồn của sông Trà Khúc, suối được bắt nguồn từ dãy núi Ngọc Rìn cao 1848m ở xã Măng Bút, chảy theo hướng Đông



tiếp tục chảy theo hướng Đông Bắc và nhập với sông Đắk Rinh và sông Re tạo nên sông Trà Khúc.

1.3 Mục đích khai thác sử dụng nước:

Công trình thủy điện Đắk Lô 3 xây dựng nhằm mục đích tận dụng nguồn nước suối Nước Chè để phát điện lên hệ thống điện lưới Quốc gia với công suất lắp máy là 22MW, điện lượng trung bình năm 71,567 triệu KWh. Ngoài ra, góp phần thúc đẩy nền công nghiệp địa phương phát triển, cải thiện cơ sở hạ tầng cho địa phương, nâng cao đời sống tinh thần cho cư dân trong vùng.

1.4 Nhiệm vụ và quy mô:

Công trình thủy điện Đắk Lô 3 có nhiệm vụ chính là phát điện, bổ sung thêm nguồn lưới điện trong khu vực, cung cấp điện cho hệ thống điện Quốc gia với công suất lắp máy $N_{lm} = 22\text{MW}$, điện lượng trung bình năm $E_0 = 72,471 \times 10^6$ kWh.

1.5 Loại hình công trình:

Công trình thủy điện Đắk Lô 3 được xây dựng theo kiểu thủy điện đường dẫn, bao gồm các hạng mục công trình chính như sau:

- Công trình đầu mối: Đập dâng, đập tràn, cống xả cát;
- Tuyến năng lượng: Cửa nhận nước, đường ống BTCT dẫn nước, hầm dẫn nước;
- Nhà máy và kênh xả;

1.6 Các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình khai thác, sử dụng nước

Bảng 1.1 . Thông số kỹ thuật chính của Công trình thủy điện Đắk Lô 3

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
I	Cấp công trình		II
II	Đặc trưng lưu vực đến tuyến đập		
1	Lưu vực tuyến đập		66,00
2	Lượng mưa trung bình nhiều năm X_0	mm	3.270
3	Lưu lượng bình quân năm Q_0	m^3/s	4,85
4	Tổng lượng dòng chảy năm W_0	10^6m^3	152,95
5	Lưu lượng lũ ứng với tần suất $P = 0,2\%$	m^3/s	2397,4
6	Lưu lượng lũ ứng với tần suất $P = 1,0\%$	m^3/s	1815,1
III	Thông số hồ chứa		
-	Mực nước lũ thiết kế (1,0%)	m	494,96
-	Mực nước lũ kiểm tra (0,2%)	m	495,90
-	Mực nước dâng bình thường	m	490,00
-	Mực nước chết	m	485,00
-	Dung tích toàn bộ	10^6 m^3	0,610
-	Dung tích hữu ích	10^6 m^3	0,292
-	Dung tích chết	10^6 m^3	0,318

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
V	Thông số thủy năng		
	Lưu lượng lớn nhất qua Tuabin $Q_{\max}$	m^3/s	11,45
	Cột nước lớn nhất $H_{\max}$	m	251,86
	Cột nước nhỏ nhất $H_{\min}$	m	230,59
	Cột nước tính toán H_{tt}	m	233,00
	Công suất lắp máy N_{lm}	MW	22
	Công suất đảm bảo N_{db}	MW	2,003
	Số tổ máy	tổ	02
	Điện lượng bình quân nhiều năm	$10^6 kWh$	71,567
	Số giờ sử dụng công suất lắp máy	giờ	3253
VI	Các thông số chính của công trình		
VI.1	Cụm đầu mối		
1	Đập dâng bờ trái		
-	Loại đập dâng	Đập bê tông trọng lực	
-	Cao trình đỉnh đập dâng	m	496,50
-	Chiều dài đập dâng	m	50,80
-	Chiều cao đập lớn nhất	m	22,00
-	Chiều rộng đỉnh đập	m	5,00
2	Đập tràn		
-	Loại đập tràn	Tràn tự do	
-	Hình thức tiêu năng	Phóng xa	
-	Cao trình ngưỡng đập tràn	m	490,00
-	Bề rộng tràn nước	m	75,00
-	Cao trình mũi phun	m	474,00
-	Chiều cao đập lớn nhất	m	37,50
-	Lưu lượng xả lũ thiết kế $P = 1,0\%$	m^3/s	1815,06
-	Lưu lượng xả lũ kiểm tra $P = 0,2\%$	m^3/s	2397,38
-	Cao độ đáy hồ xói	m	455,50
-	Kích thước hồ xói, BxL	mxm	35x19
3	Cống xả cát (kết hợp dẫn dòng)		
-	Kích thước thông thủy	m	4,5x4,5
-	Cao trình ngưỡng cửa vào	m	468,00
-	Chiều dài cống	m	28,40
4	Ống xả môi trường		
-	Lưu lượng xả	m^3/s	0,273
-	Cao trình tim ống cửa vào	m	482,00
-	Đường kính ống	mm	250
VI.2	Tuyến năng lượng		
1	Cửa nhận nước		
-	Lưu lượng thiết kế	m^3/s	11,45
-	Kích thước cửa vào, BxH	m	3,4x3,9
-	Kích thước thông thủy, bxb	m	2,4x2,4

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
-	Cao trình ngưỡng	m	479,50
2	Đường ống BTCT sau CNN		
-	Chiều dài	m	162,70
-	Kích thước thông thủy, bxxh	mxm	2,4x2,4
-	Độ dốc	%	0%
3	Đường ống hở (nối hầm)		
-	Chiều dài	m	40,00
-	Kích thước thông thủy, bxxh	mxm	2,4x2,4
-	Độ dốc	%	0%
4	Hầm dẫn nước		
4.1	Đoạn từ cửa vào đến giếng đứng)		
-	Chiều dài hầm	m	3695,25
-	Kích thước thông thủy, bxxh/D	mxm	2,4x2,4/2,00
-	Độ dốc hầm	%	0,13/2,75/5,93
4.2	Đoạn từ giếng đứng đến nhà máy		
-	Chiều dài hầm	m	889,54
-	Kích thước thông thủy, bxxh/D	mxm	2,4x2,4/2,00
-	Độ dốc hầm	%	3,03%
5	Giếng đứng		
-	Chiều cao giếng	m	137,00
-	Đường kính thông thủy	m	2,00
VI.3	Nhà máy – Kênh xả		
1	Nhà máy thủy điện		
-	Mực nước hạ lưu min	m	238,00
-	Mực nước hạ lưu tuabin	m	237,00
-	Cao trình lắp máy	m	235,00
-	Cao trình sàn lắp ráp	m	242,20
-	Cao trình sàn phòng điều khiển trung tâm	m	242,20
-	Cao trình đặt ray cầu trục	m	248,90
-	Khẩu độ dầm cầu trục	m	11,00
-	Kích thước tổng thể nhà máy, BxL	mxm	35,83x18,1
-	Loại tuabin	Francis trục ngang	
2	Kênh xả hạ lưu		
-	Cao độ đáy kênh	m	231,10
-	Chiều rộng đáy kênh	m	12,7
-	Chiều dài kênh	m	13,2

Nguồn: VB Số 728/SCT-QLNL ngày 28/03/2022 của Sở Công Thương,

1.7 Phương thức khai thác sử dụng nước:

Nước được lấy trực tiếp từ suối Nước Chè - là phụ lưu của suối Nước Lò - thông qua hồ chứa hình thành bởi đập ngăn suối Nước Chè. Nước được dẫn qua cửa nhận nước có cao trình ngưỡng 479,50m, tiếp tục qua đường ống BTCT dài

162,7m, qua hầm dẫn nước dài 4.584,79m, qua các tổ máy để phát điện. Sau khi phát điện, toàn bộ lượng nước được xả qua kênh xả vào suối Nước Lò tại vị trí cách đập khoảng 6,7 km về phía hạ lưu. Như vậy, nước được khai thác từ suối Nước Chè và hoàn trả toàn bộ về suối Nước Lò trong cùng một hệ thống lưu vực, không làm chuyển nước sang lưu vực sông khác.

Hồ chứa công trình thủy điện Đăk Lô 3 vận hành theo chế độ điều tiết ngày đêm. Mức nước trong hồ được duy trì trong phạm vi từ cao trình mực nước chết (MNC) +485,00m đến cao trình mực nước dâng bình thường (MNDBT) +490,00.

1.8 Chế độ và lượng nước khai thác sử dụng:

- Chế độ khai thác, sử dụng nước:

Lượng nước khai thác, sử dụng của công trình thủy điện Đăk Lô 3 là lượng nước sử dụng cho mục đích là phát điện với các thông số chính của nhà máy: công suất lắp máy (N_{lm}) = 22 MW, công suất đảm bảo ($P=85\%$) là 2,003 MW, lưu lượng thiết kế (Q_{tk}) = 11,45 m³/s, lưu lượng phát điện nhỏ nhất là 2,86 m³/s, lưu lượng phát điện đảm bảo ứng với tần suất 85% (Q_{db}) = 0,97 m³/s. Chế độ khai thác, sử dụng nước của Công trình thủy điện Đăk Lô 3 được mô tả thông qua Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đăk Lô 3 phê duyệt năm 2026.

- Công trình thủy điện Đăk Lô 3 làm việc theo chế độ điều tiết ngày đêm.

1.9 Hiện trạng xây dựng và dự kiến thời gian hoàn thành xây dựng, vận hành công trình

- Quá trình triển khai dự án:

+ Công trình thủy điện Đăk Lô 3 được Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh quy hoạch thủy điện trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 1071/QĐ-BCT ngày 03/04/2020.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư công trình thủy điện Đăk Lô 3 của Công ty TNHH Thủy điện Đăk Lô 1-3 với các nội dung sau: Mục tiêu và quy mô: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện bán cho Tập đoàn điện lực Việt Nam với công suất 22MW; diện tích mặt đất sử dụng: 46,16 ha; tiến độ thực hiện dự án: 2021 – 2024 tại Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 07/05/2021.

+ Ngày 24/01/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án: 2021 – 2026 cho Công ty TNHH Thủy điện Đăk Lô 1-3 tại Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 09/09/2024, các nội dung khác thực hiện tương tự tại Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 07/05/2021 của UBND tỉnh Kon Tum.

+ Công trình thủy điện Đăk Lô 3 được Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thủy điện Đăk Lô 1-3 phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán chi phí công trình

thủy điện Đăk Lô 3 tại Quyết định số 27/2024/QĐ-DL1-3 ngày 19/12/2024.

+ Công trình thủy điện Đăk Lô 3 được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 2594/QĐ-BTNMT ngày 28/12/2021.

+ Công trình được khởi công xây dựng từ tháng 3 năm 2025 và dự kiến hoàn thành đưa công trình đi vào hoạt động ngày 01/7/2027.

1.10 Các Tài liệu có liên quan khác gửi kèm:

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Thuyết minh và thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu khả thi) do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Đề án khai thác nước mặt của dự án.
- Các số liệu, tài liệu khác liên quan đến việc khai thác nước.
- Văn bản, tài liệu pháp lý liên quan đến đầu tư, xây dựng dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kèm theo.
- Dự án đang triển khai thực hiện và hoàn thiện thủ tục hồ sơ pháp lý theo quy định.

2. Đề xuất, kiến nghị:

Công ty TNHH thủy điện Đăk Lô 1-3 kính đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã Kon Plông xem xét đăng tải công khai thông tin dự án thủy điện Đăk Lô 3 trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã Kon Plông.

Công ty TNHH thủy điện Đăk Lô 1-3 rất mong nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của Quý cơ quan, địa phương.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Lưu: VT, QLDA.

CÔNG TY TNHH THỦY ĐIỆN ĐĂK LÔ 1-3



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Hoàng Phúc